

**Chương 4: Dược lí**  
**BÀI 12: KHÁI NIỆM VỀ THUỐC**

**I. NGUỒN GỐC CỦA THUỐC:**

- *Tự nhiên*: Động vật, thực vật, khoáng chất, nấm, vi khuẩn.
- *Tổng hợp*: Sinh học, hóa học.

**II. PHÂN BIỆT THUỐC, THỨC ĂN, CHẤT ĐỘC:**

**1. Thuốc:** Những chất có khả năng phục hồi lại những chức năng sinh lý bình thường của cơ thể sống, khi chức năng này bị xáo trộn, tổn thương.

Chất có tác dụng phòng, chữa bệnh. Lập lại sự thăng bằng cho cơ thể. Không dùng thường xuyên.

**2. Thức ăn:** Những chất thú có thể dùng thường xuyên, có tác dụng đáp ứng các nhu cầu dinh dưỡng của cơ thể, để thú sống, tăng trưởng và sinh sản.

**3. Chất độc:** Những chất dùng liều nhỏ đã có thể gây rối loạn cho cơ thể hoặc làm thú chết.

*Ví dụ:* Strychine với liều nhỏ hợp lý là thuốc bổ nhưng liều lớn lại là thuốc độc.

**III. QUY ĐỊNH TÍNH ĐỘC QUA NHÃN HIỆU:** Chia ra ba nhóm: A, B, C

**1. Thuốc độc bảng A:** Là những thuốc dùng quá liều cho phép sẽ gây nguy hiểm cho thú.

**Quy định:**

- *Chữ viết:* In bằng mực đen (có thể viền mực đen xung quanh nhãn hoặc không).
- *Phần dưới nhãn:* Có một lần đen, trên lần đen in chữ “*không dùng quá liều qui định*”.
- *Trong nhãn:* Có in hình đầu lâu đặt trên hai xương dài bất chéo.

**2. Thuốc độc bảng B:** Cũng là thuốc độc, thường được dùng với liều nhỏ để trị bệnh khi cần thiết. Tuy nhiên nếu dùng liều nhỏ lâu dài có thể gây nghiện, hại cho cơ thể.

**Qui định:** Chữ viết: In bằng mực đỏ. Phần dưới nhãn: Có 1 vệt đỏ, in chữ “*không dùng quá liều qui định*”.

**3. Thuốc độc bảng C và thuốc thường:**

Là những thuốc ít độc, liều dùng có thể xê dịch nhiều.

**Qui định:** Nhãn hiệu thường in chữ màu xanh, không có các dòng chữ và hình như chất độc A hoặc B.

Dùng thuốc đúng cách, đúng liều và đúng lúc sẽ đem đến kết quả tốt, sử dụng bừa bãi gây tổn kém và nguy hiểm cho thú.